

Bộ trắc nghiệm Bài 50 Công nghệ 10: Doanh nghiệp và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp

Câu 1: Doanh nghiệp nhỏ có những khó khăn là

- A. Khó đổi mới công nghệ.
- B. Khó quản lí chặt chẽ.
- C. Khó đầu tư đồng bộ.
- D. Tất cả đều đúng.

Câu 2: Gia đình em 1 năm sản xuất được 45 tấn thóc, số để ăn là 0,5 tấn, số để làm giống là 1 tấn. Vậy mức sản phẩm bán ra thị trường của gia đình em là:

- A. 40,5 tấn
- B. 43,5 tấn
- C. 42,3 tấn
- D. 44,5 tấn

Câu 3: Đặc điểm nào không phải của kinh doanh hộ gia đình

- A. Quy mô kinh doanh nhỏ.
- B. Công nghệ kinh doanh đơn giản.
- C. Doanh thu lớn.
- D. Là một loại hình kinh doanh nhỏ.

Câu 4: Doanh nghiệp X tháng rồi nhập 300 sản phẩm, bán ra 180 sản phẩm, kế hoạch bán hàng tháng này là 250 sản phẩm. Vậy số sản phẩm cần mua theo kế hoạch là:

- A. 250.
- B. 300.
- C. 200.

D. 350.

Câu 5: Tiêu chí doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Việt Nam về vốn đăng kí kinh doanh là

- A. không quá 10 tỉ đồng.
- B. không quá 10 triệu đồng.
- C. không quá 1 tỉ đồng.
- D. không quá 15 tỉ đồng.

Câu 6: Những hoạt động nào được xem là hoạt động dịch vụ?

- A. Bán xăng dầu, bán vật liệu xây dựng
- B. May quần áo, cửa hàng bán sách, sửa chữa xe
- C. Đan chiếu, làm đồ gốm, tiệm com
- D. Quán cà phê, cắt tóc, tiệm internet, làm muối

Câu 7: Nguồn vốn chủ yếu trong kinh doanh hộ gia đình là:

- A. Vốn vay từ ngân hàng.
- B. Vốn của bản thân gia đình.
- C. Vốn vay từ bạn bè, người thân.
- D. Cả B và C.

Câu 8: Trong kinh doanh hộ gia đình, lượng sản phẩm mua sẽ phụ thuộc vào

- A. Khả năng bán ra
- B. Khả năng của hộ gia đình
- C. Nhu cầu bán ra
- D. Khả năng và nhu cầu bán ra

Câu 9: Ở doanh nghiệp vừa và nhỏ số lao động trung bình hằng năm không quá:

- A. 400 người
- B. 200 người
- C. 500 người
- D. 300 người

Câu 10: Doanh thu không lớn, số lượng lao động không nhiều, vốn ít là đặt điểm cơ bản của:

- A. Công ty
- B. Doanh nghiệp vừa và lớn.
- C. Kinh doanh hộ gia đình
- D. Doanh nghiệp nhỏ.

Đáp án bộ trắc nghiệm Công nghệ Bài 50 lớp 10: Doanh nghiệp và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp

Câu 1:

Đáp án: C. Khó đầu tư đồng bộ.

Giải thích: Doanh nghiệp nhỏ có những khó khăn là: Khó đầu tư đồng bộ - SGK trang 155

Câu 2:

Đáp án: B. 43,5 tấn

Giải thích: Gia đình em 1 năm sản xuất được 45 tấn thóc, số để ăn là 0,5 tấn, số để làm giống là 1 tấn. Vậy mức sản phẩm bán ra thị trường của gia đình em là: $45 - (1 + 0,5) = 43,5$ tấn – SGK trang 154

Câu 3:

Đáp án: C. Doanh thu lớn.

Giải thích: Đặc điểm nào không phải của kinh doanh hộ gia đình: Doanh thu lớn – SGK trang 153

Câu 4:

Đáp án: A. 250.

Giải thích: Doanh nghiệp X tháng vừa rồi nhập 300 sản phẩm, bán ra 180 sản phẩm, kế hoạch bán hàng tháng này là 250 sản phẩm. Vậy số sản phẩm cần mua theo kế hoạch là: 250 – SGK trang 154

Câu 5:

Đáp án: A. không quá 10 tỉ đồng.

Giải thích: Tiêu chí doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Việt Nam về vốn đăng kí kinh doanh là: không quá 10 tỉ đồng – Phần Thông tin bổ sung SGK trang 157

Câu 6:

Đáp án: B. May quần áo, cửa hàng bán sách, sửa chữa xe

Giải thích: Những hoạt động được xem là hoạt động dịch vụ: May quần áo, cửa hàng bán sách, sửa chữa xe – SGK trang 156,157

Câu 7:

Đáp án: B. Vốn của bản thân gia đình.

Giải thích: Nguồn vốn chủ yếu trong kinh doanh hộ gia đình là: Vốn của bản thân gia đình – SGK trang 153

Câu 8:

Đáp án: D. Khả năng và nhu cầu bán ra

Giải thích: Trong kinh doanh hộ gia đình, lượng sản phẩm mua sẽ phụ thuộc vào: Khả năng và nhu cầu bán ra – SGK trang 154

Câu 9:

Đáp án: D. 300 người

Giải thích: Ở doanh nghiệp vừa và nhỏ số lao động trung bình hằng năm không quá: 300 người – Phần Thông tin bổ sung SGK trang 157

Câu 10:

Đáp án: D. Doanh nghiệp nhỏ.

Giải thích: Doanh thu không lớn, số lượng lao động không nhiều, vốn ít là đặt điểm cơ bản của: Doanh nghiệp nhỏ - SGK trang 154

